

Số: 25 /BC-TUHCĐ

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

**Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số: 03/NQ-TUHCĐ,
ngày 06/01/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Hội khóa IX về
“Nâng cao hiệu quả hoạt động phát triển nguồn lực của
Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trong tình hình mới”**

Thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-TUHCĐ, ngày 06/01/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Hội (Khóa IX) về "Nâng cao hiệu quả hoạt động phát triển nguồn lực của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trong tình hình mới" (sau đây viết tắt là Nghị quyết 03) và Kết luận số 86/KL-TUHCĐ, ngày 20/3/2019 về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 03/NQ-TUHCĐ của Ban Chấp hành Trung ương Hội (Khóa IX) (sau đây viết tắt là Kết luận 86) trong những năm qua, công tác vận động nguồn lực của các cấp Hội có chuyển biến tích cực; nguồn lực vận động được cho hoạt động nhân đạo tăng hàng năm, đã và đang xuất hiện một số mô hình dịch vụ tạo nguồn thu; việc quản lý, sử dụng nguồn lực đảm bảo đúng quy định; hầu hết các cấp Hội đều đảm bảo số dư quỹ, tạo điều kiện để Hội trợ giúp nhanh nhạy, kịp thời những người có hoàn cảnh khó khăn.

Ban Chấp hành Trung ương Hội đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 03, giai đoạn 2014-2023, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về công tác chỉ đạo:

- Ngay sau khi ban hành Nghị quyết, Trung ương Hội đã ban hành hướng dẫn triển khai cụ thể việc tổ chức thực hiện Nghị quyết. Trong chương trình công tác hàng năm và nhiệm kỳ, từ Trung ương đến cơ sở, các cấp Hội đều xác định phát triển nguồn lực, phát triển quỹ nhân đạo/quỹ hoạt động chữ thập đỏ (sau đây gọi chung là quỹ) là một trong các nhiệm vụ quan trọng do Hội tổ chức nói chung và khẳng định năng lực, vị thế của tổ chức Hội ở mỗi cấp nói riêng.

- Trung ương Hội ban hành hướng dẫn và các tỉnh, thành Hội triển khai tới các cấp Hội trực thuộc về công tác vận động nguồn lực, xây dựng quỹ hàng năm, tổ chức hoạt động dịch vụ tạo nguồn thu cho hoạt động nhân đạo; tổ chức tập huấn về công tác xây dựng quỹ cho đội ngũ cán bộ chủ chốt của Trung ương và cấp tỉnh, đội ngũ cán bộ phụ trách về công tác phát triển nguồn lực ở các cấp Hội.

- Một số tỉnh, thành Hội¹ đã tham mưu cơ chế vận động nguồn lực cho hoạt động nhân đạo tại địa phương, thành lập quỹ hoạt động chữ thập đỏ, tham mưu các

¹ Hải Dương, Thái Bình, Thái Nguyên.... tham mưu vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động mỗi năm ủng hộ 1 ngày lương cho quỹ nhân đạo của tỉnh do Hội quản lý; một số tỉnh, thành Hội tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc tỉnh hỗ trợ ngân quỹ 01 tỷ đồng để thành lập quỹ nhân đạo thuộc tỉnh Hội.

đợt vận động ủng hộ đồng bào trong và ngoài nước bị ảnh hưởng nặng nề bởi thiên tai, thảm họa theo Lời kêu gọi của Trung ương Hội.

Ban Chấp hành, Thường vụ Trung ương Hội ban hành một số Nghị quyết, Kết luận quan trọng về hoạt động Phát triển nguồn lực và một số giải pháp tiếp tục đẩy mạnh Cuộc vận động “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo và phát triển các mô hình công tác xã hội nhân đạo”, tổ chức Tháng Nhân đạo², triển khai Tết Nhân ái³, Đại hội thống nhất hai khâu đột phá, một phong trào lớn, một cuộc vận động lớn, hai chương trình trọng điểm và hai đề án⁴, qua đó đã giúp các cấp Hội chủ động hơn trong công tác tham mưu, xác định phương hướng, nhiệm vụ và tổ chức triển khai thực hiện.

Trung ương Hội và các tỉnh, thành Hội đã chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch vận động nguồn lực cho các phong trào, các cuộc vận động thường kỳ hàng năm với các kế hoạch và chỉ tiêu cụ thể; định kỳ tổ chức sự kiện vận động nguồn lực hàng năm nhằm tổng kết công tác phát triển nguồn lực trong năm, tôn vinh các đối tác tài trợ và vận động nguồn lực cho các phong trào, cuộc vận động cụ thể trong năm.

2. Về kết quả thực hiện Nghị quyết:

2.1. Sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ vận động nguồn lực:

Trung ương Hội và hầu hết các tỉnh, thành Hội đều kiện toàn tổ chức bộ máy và phân công cán bộ chuyên trách về vận động nguồn lực, theo đó: Trung ương Hội đã thành lập Ban Truyền thông và Phát triển nguồn lực (trên cơ sở hợp nhất Ban Xây dựng quỹ và mảng truyền thông từ Ban Tuyên truyền, Thanh thiếu niên); năm 2018: lập Ban Đầu tư và Phát triển nguồn lực (tách ra từ Ban Truyền thông và Phát triển nguồn lực); năm 2020: lập Ban Đối ngoại và Phát triển (trên cơ sở hợp nhất Ban Đầu tư và Phát triển nguồn lực với Ban Hợp tác quốc tế); bố trí những cán bộ có nhiều kinh nghiệm và năng lực làm việc ở Ban này. Ở cấp tỉnh, các tỉnh, thành Hội đều phân công 01 thường trực tỉnh/thành Hội phụ trách công tác vận động nguồn lực⁵; đồng thời phân công từ 01 - 02 cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công tác vận động nguồn lực; ở cấp huyện, chủ tịch Hội cấp huyện trực tiếp làm nhiệm vụ vận động nguồn lực.

Chỉ tiêu 100% tỉnh, thành Hội bố trí cán bộ chuyên trách về phát triển nguồn lực căn bản đạt yêu cầu và ở nhiều tỉnh, thành Hội đã áp dụng mô hình tất cả lãnh đạo và cán bộ làm công tác phong trào đều tham gia vận động nguồn lực.

² Ban Bí thư Trung ương Đảng đồng ý để Hội Chữ thập đỏ Việt Nam triển khai chính thức “Tháng Nhân đạo” vào tháng 5 hàng năm, từ năm 2021 (Công văn số 12665-CV/VPTW, ngày 30/7/2020 của Văn phòng Trung ương Đảng).

³ Thống nhất đổi tên Phong trào Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam thành Phong trào “Tết Nhân ái” từ Xuân Quý Mão - 2023.

⁴ 1) Khâu đột phá: Vận động chính sách liên quan đến tổ chức và hoạt động Hội; chủ trì cùng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên xây dựng cơ chế phối hợp trong hoạt động nhân đạo. Phát triển mạnh mẽ lực lượng tình nguyện viên; hình thành mạng lưới tổ, nhóm thiện nguyện trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, tổ chức tôn giáo. 2) Phong trào, cuộc vận động lớn: Phong trào “Người tốt, việc thiện - Chung sức xây dựng cộng đồng nhân ái”; Cuộc vận động “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”. 3) Chương trình trọng điểm: Chương trình “An toàn cho ngư dân nghèo, khó khăn”; Chương trình “Dinh dưỡng cho trẻ em nghèo, khuyết tật”. 4) Đề án: Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng tránh tai nạn, thương tích và tổ chức hoạt động sơ cấp cứu dựa vào cộng đồng”; Đề án “Xây dựng mô hình chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn dựa vào cộng đồng”.

⁵ Một số tỉnh, thành Hội, tập thể Thường trực tỉnh, thành Hội tham gia công tác vận động nguồn lực.

2.2. Công tác đào tạo, tập huấn cán bộ vận động nguồn lực:

Hàng năm, Trung ương Hội đã tổ chức từ 01 - 02 khóa tập huấn về kiến thức và kỹ năng vận động nguồn lực, quản lý dự án, báo cáo và giám sát cho cán bộ các tỉnh, thành Hội...Trung ương Hội cũng đã xây dựng khung tài liệu tập huấn và bài giảng về kiến thức và kỹ năng vận động nguồn lực. 100% các tỉnh, thành Hội đều tổ chức tập huấn chuyên đề hoặc lồng ghép tập huấn về công tác vận động nguồn lực cho cán bộ Hội cấp huyện, cấp xã. Trong thời gian đại dịch COVID-19, các khóa tập huấn về vận động nguồn lực, xây dựng kế hoạch vận động nguồn lực trong tình huống khẩn cấp tại một số tỉnh, thành Hội vẫn được tổ chức theo hình thức trực tuyến.

Nhiều tỉnh, thành Hội đã xây dựng kế hoạch vận động nguồn lực hàng năm cũng như kế hoạch vận động nguồn lực trong tình huống khẩn cấp; Hồ sơ quản lý các đối tác và nhà tài trợ đã được tổng hợp, cập nhật và quản lý thường xuyên.

Hàng năm, các tỉnh, thành Hội với nguồn ngân sách địa phương đều tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức kỹ năng về công tác vận động nguồn lực, gây quỹ, quản lý các nguồn kinh phí tài trợ cho cán bộ cấp quận/huyện, xã/phường/thị trấn.

Hợp tác quốc tế trong vận động nguồn lực được tăng cường. Đại diện Trung ương Hội đã được bầu tham gia Ban điều hành của Mạng lưới xây dựng quỹ Khu vực châu Á - Thái Bình Dương thuộc Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế, tạo thêm cơ hội để chúng ta vừa học tập, vừa chia sẻ mô hình, kinh nghiệm quý trong vận động nguồn lực với các Hội quốc gia bạn và Hiệp hội Chữ thập đỏ, Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam cũng cử cán bộ tham dự các khóa tập huấn, hội thảo về vận động nguồn lực do Hiệp hội tổ chức.

Chỉ tiêu “hàng năm các cán bộ phụ trách phát triển nguồn lực được tập huấn, cung cấp các kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ phát triển nguồn lực” đạt.

2.3. Quản lý, sử dụng quỹ và các nguồn thu:

Số dư quỹ Hội hiện nay phổ biến đạt 3-5 triệu đồng ở cấp cơ sở, 20-50 triệu đồng ở cấp huyện, từ 100 triệu đồng trở lên ở cấp tỉnh (hiện nay gần 30 tỉnh, thành Hội có số dư quỹ từ 500 triệu trở lên; số tỉnh/thành Hội còn lại có số dư quỹ từ dưới 500 triệu. Một số tỉnh, thành Hội làm tốt công tác vận động quỹ và có số dư quỹ hoạt động chữ thập đỏ cao, như: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Bình Dương, Bắc Giang, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Nghệ An, Phú Thọ, Thái Bình, Vĩnh Phúc, Bình Dương, Đồng Nai, Cần Thơ, Đồng Tháp, Tây Ninh⁶...

Hiện nay 20 tỉnh, thành Hội đã thành lập Quỹ hoạt động chữ thập đỏ theo Nghị định 93/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, từ thiện (05 tỉnh, thành Hội thành lập Quỹ từ đầu nhiệm kỳ Đại hội 11 đến nay), tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức Hội vận động, quản lý và sử dụng Quỹ trong công tác nhân đạo. Một số tỉnh, thành Hội đang có kế hoạch hoặc đang trong quá trình xây dựng đề án thành lập Quỹ hoặc đổi tên gọi cho Quỹ để trình Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt theo quy định.

⁶ Nhiều cơ sở xã, phường duy trì số dư quỹ từ 5 - 10 triệu đồng, một số quận, huyện có số dư quỹ từ 50 - 150 triệu đồng và nhiều tỉnh, thành hội có số dư Quỹ từ 2 tỷ - 5 tỷ đồng. Đặc biệt: số dư Quỹ vận động của Hội CTĐ các tỉnh, thành phố: TP Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Hà Nam, Khánh Hòa từ 5 tỷ - 10 tỷ đồng

Một số tỉnh, thành Hội đã tham mưu cơ chế vận động nguồn lực cho hoạt động nhân đạo tại địa phương, thành lập quỹ hoạt động chữ thập đỏ, đề xuất các chiến dịch vận động ủng hộ trợ giúp nhân đạo; tham mưu cấp ủy, chính quyền thành lập Ban chỉ đạo vận động quỹ để tăng cường vai trò chỉ đạo của lãnh đạo địa phương, sự tham gia của các sở, ban, ngành, đoàn thể tạo hiệu ứng tốt (Hội Chữ thập đỏ tỉnh tham mưu với Tỉnh ủy, UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo Vận động Quỹ nhân đạo do lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách, Lãnh đạo Hội Chữ thập đỏ tỉnh là Phó Trưởng Ban Thường trực, các Sở, ban ngành đoàn thể là thành viên Ban Chỉ đạo).

Đối với các tỉnh, thành phố chưa có Quỹ hoạt động Chữ thập đỏ, đều có các Quỹ với tên gọi khác nhau được thành lập theo các quy định pháp luật trước kia. Hầu hết các quỹ và nguồn kinh phí hiện nay do các cấp Hội quản lý được xác định là các nguồn thu hợp pháp, đã được các cấp Hội quản lý chặt chẽ, có sổ sách ghi thu, chi đầy đủ, được kiểm toán định kỳ, được sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, chưa phát hiện tình trạng tham nhũng hay gây thất thoát các nguồn thu phục vụ hoạt động nhân đạo; việc vận động, tiếp nhận, phân phối, quản lý, sử dụng các nguồn quỹ cơ bản đúng quy định của Nhà nước.

Chỉ tiêu 100% các cấp Hội đều có Quỹ hoạt động chữ thập đỏ và các chỉ tiêu về số dư quỹ tại cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã chưa đạt (Nghị quyết Đại hội XI đã điều chỉnh chỉ tiêu này là 50% tỉnh, thành Hội có Quỹ hoạt động Chữ thập đỏ).

2.4. Các hình thức vận động nguồn lực đa dạng, phong phú:

Bên cạnh các hình thức gây quỹ truyền thống, như: đặt hòm quỹ nhân đạo tại điểm bưu điện, khách sạn, sân bay, ga tàu, siêu thị, trung tâm thương mại, nuôi lợn nhựa, hũ gạo tình thương, sổ vàng nhân đạo... trong những năm gần đây, Trung ương Hội đã chỉ đạo vận động nguồn lực theo các phương thức sau:

a) *Vận động nguồn lực dựa vào số đông và ứng dụng công nghệ số*: thông qua phương thức này, các cấp Hội đã phát huy tối đa sự đóng góp của hội viên, cán bộ Hội nhằm tạo nguồn quỹ mang tính nội lực để triển khai xây dựng các công trình nhân đạo, trong đó có công trình cấp toàn quốc, như: công trình nhân đạo kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Hội (gồm xây tặng 70 ngôi nhà Chữ thập đỏ, 70 con bò, 70 bể nước cho đồng bào nghèo huyện Vị Xuyên - Hà Giang năm 2016); vận động Công trình nhân đạo tại các địa phương thiết thực chào mừng Đại hội toàn quốc lần thứ X (năm 2017) và Đại hội toàn quốc lần thứ XI (năm 2022); nâng cấp Nhà truyền thống của Hội tại Đình Thanh Âm, huyện ứng Hòa, Hà Nội (năm 2017), vận động nguồn lực cho Chương trình “Dinh dưỡng cho trẻ em nghèo, khuyết tật”, Chương trình “An toàn cho ngư dân nghèo, khó khăn”... Trung ương Hội đã phối hợp với Bộ thông tin và Truyền thông, Cục viễn thông và Tổng công ty truyền thông đa phương tiện VTC triển khai vận động gây quỹ thông qua Cổng thông tin nhân đạo quốc gia 1400, đã triển khai 62 chương trình nhấn tin (tính từ 2014 đến nay) với tổng kinh phí thu được là 85,1 tỷ đồng; vận động nguồn lực qua APP Thiện nguyện với 11 chương trình với tổng kinh phí thu được 8,38 tỷ đồng; vận động nguồn lực qua hệ thống Iraisier của Hiệp Hội với tổng kinh phí thu được trên 150 triệu đồng; vận động nguồn lực qua các nền tảng xã hội thông qua Facebook và Tiktok; đặc biệt trong giai đoạn đại dịch Covid-19, đã có 03 chương trình gây quỹ trực tuyến trên nền tảng Facebook và Tiktok. Hình thức gây quỹ phát triển "Ngân hàng bò" của Hội

Chữ thập đỏ Việt Nam đã vinh dự được nhận giải thưởng sáng kiến xây dựng quỹ của Mạng lưới xây dựng quỹ khu vực châu Á - Thái Bình Dương thuộc Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế năm 2014; hoạt động vận động nguồn lực của Hội trong phòng chống đại dịch Covid-19 được đăng trên trang chính thức của Hiệp hội và báo cáo tại phiên họp Liên hợp quốc vào năm 2020... Từ năm 2022, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã phối hợp với Ngân hàng TMCP Quân đội tích hợp tính năng ngân hàng địa chỉ nhân đạo, chiến dịch vận động ủng hộ trên nền tảng iNhandao với ứng dụng APP Thiện nguyện theo mô hình mạng xã hội, hướng dẫn các tỉnh, thành Hội, nhóm thiện nguyện trực thuộc Hội Chữ thập đỏ mở tài khoản 4 số tích hợp với APP Thiện nguyện⁷, qua đó đã triển khai vận động xây quỹ qua APP Thiện Nguyện đạt 40 tỷ đồng trong các cấp Hội.

b) Vận động nguồn lực thông qua ký kết và thực hiện các chương trình phối hợp, nghị quyết liên tịch với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm trong hoạt động nhân đạo. Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam tiếp tục chỉ đạo triển khai các chương trình, nghị quyết liên tịch đã ký kết với một số bộ, ngành, như: Nghị quyết liên tịch với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam; Nghị quyết liên tịch với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Y tế, đồng thời ký kết nghị quyết liên tịch, chương trình phối hợp (sau đây gọi chung là chương trình phối hợp) với hơn nhiều tổ chức, doanh nghiệp, góp phần vận động chính sách, vận động nguồn lực, nâng cao vị thế của tổ chức Hội và hiệu quả trợ giúp những người có hoàn cảnh khó khăn.

Trung ương Hội cũng đã tích cực đàm phán, ký kết thoả thuận hợp tác với nhiều đối tác trong và ngoài Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế. Nhiều tỉnh, thành Hội đã ký kết chương trình hợp tác với nhiều cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm trong và ngoài địa phương trong hoạt động nhân đạo.

c) Duy trì và phát triển mô hình Chi hội hoặc Ban bảo trợ hoạt động Chữ thập đỏ. Hội đồng Bảo trợ hoạt động Chữ thập đỏ thuộc Trung ương Hội được thành lập từ năm 2009, kiện toàn lại vào năm 2017, nhưng hiện nay, mô hình hoạt động này tại Trung ương Hội không tiếp tục được triển khai hoạt động do không đạt hiệu quả như mong đợi.

Nhiều tỉnh, thành Hội đã chủ động vận động các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, những người có uy tín tại cộng đồng tham gia vào Chi hội/Ban bảo trợ hoạt động Chữ thập đỏ⁸ cấp mình nhằm trợ giúp những địa chỉ nhân đạo cụ thể, tạo thêm nguồn lực cho hoạt động nhân đạo.

d) Tổ chức đặt các thùng quyên góp nhân đạo: Mô hình đặt thùng quyên góp nhân đạo tại các bưu điện, khách sạn, siêu thị, nhà chùa, các bếp ăn tình thương được các cấp Hội triển khai hiệu quả. Trung ương Hội đã có chương trình phối hợp với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam về việc đặt thùng quyên góp với tất cả các điểm Bưu điện trên toàn quốc; với Tập đoàn Central Retails để đặt thùng quyên góp

⁷ Hiện nay đã có 37 tỉnh, thành Hội đăng ký sử dụng tài khoản 4 số

⁸ Vận động, tập hợp nhiều nhà hảo tâm, các vị Mạnh Thường Quân luôn sẵn sàng tham gia, góp sức cùng Hội tổ chức các chương trình trợ giúp nhân đạo, nhằm tạo điều kiện giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn

tại tất cả hệ thống siêu thị BigC, GO, Lan Chi. Các tỉnh, thành Hội đã chủ động triển khai đàm phán và đặt thùng quyên góp tại nhiều khách sạn, siêu thị, nhà chùa, các bếp ăn tình thương của địa phương. Nguồn kinh phí sử dụng từ các thùng quyên góp đều được thống nhất giữa Hội Chữ thập đỏ với các đơn vị đối tác và được báo cáo công khai, minh bạch trực tiếp tại các điểm đặt thùng quyên góp ủng hộ.

e) Tổ chức hội nghị đối tác, hội nghị xúc tiến hoạt động nhân đạo, tổ chức sự kiện truyền thông vận động nguồn lực: xác định chủ đề, nội dung hội nghị; mời các đối tác là các tổ chức, doanh nghiệp của Hội tham dự, vừa ủng hộ kinh phí theo chủ đề, vừa đóng góp ý kiến xây dựng Hội; điển hình là thành phố Hồ Chí Minh, Thái Nguyên, Phú Thọ, Bình Dương...

g) Đưa tin, bài viết và ảnh trên facebook, fanpage, các trang mạng xã hội để vận động ủng hộ cho các địa chỉ nhân đạo cụ thể: đây là hình thức hiệu quả, và hiện nay được 100% các tỉnh, thành phố tổ chức triển khai. Các cấp Hội đã chủ động khảo sát, đánh giá, xây dựng các câu chuyện, tình huống cụ thể của từng nhóm đối tượng, địa bàn và kêu gọi vận động ủng hộ từ cộng đồng.

2.5. Vận động nguồn lực quốc tế:

Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác vận động viện trợ từ các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài, trong đó tập trung tăng cường phối kết hợp trong công tác vận động, tiếp nhận, triển khai và quản lý các chương trình, dự án quốc tế đảm bảo hiệu quả, đúng quy định. Năm 2022, các chương trình, dự án viện trợ phi chính phủ nước ngoài do Hội triển khai đều được tiếp nhận, quản lý và triển khai theo đúng quy định của Nghị định số 93/2021/NĐ-CP, ngày 27/10/2021 của Chính phủ (trước kia là Nghị định số 64/2008/NĐ-CP), Nghị định 80/2020/NĐ-CP ngày 08/07/2020 của Chính phủ (trước kia là Nghị định số 93/2009/NĐ-CP), Nghị định 50/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020. Trung ương Hội đã tiếp nhận và triển khai trung bình trên dưới 15 dự án/năm do các đối tác quốc tế tài trợ với tổng kinh phí tiếp nhận hàng năm đạt từ 120 tỷ - 200 tỷ. Tại các tỉnh, thành Hội, đã chủ động triển khai nhiều hoạt động vận động ở nước ngoài và đã thực hiện tiếp nhận các nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài theo đúng quy định, điển hình là Phú Thọ, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị,...

Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác vận động viện trợ từ các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài, trong đó tập trung tăng cường phối kết hợp trong công tác vận động, tiếp nhận, triển khai và quản lý các chương trình, dự án quốc tế đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

Hội luôn tuân thủ quy định tài chính về ghi thu, ghi chi với Bộ Tài chính (về xác nhận viện trợ); nay là quản lý theo ngân sách nhà nước; báo cáo định kỳ 06 tháng và hàng năm cho Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài thông qua Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và Bộ Ngoại giao và Ban Đối ngoại Trung ương Đảng. Tại các tỉnh, thành phố, hàng năm, các tỉnh, thành Hội đều thực hiện theo đúng quy định về quản lý nguồn tài trợ, quyên góp ủng hộ theo đúng quy định của pháp luật và của địa phương.

2.6. Vận động nguồn lực để trợ giúp quốc tế:

Căn cứ Nghị định số 93/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ về vận

động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam phối hợp chặt chẽ với Bộ Ngoại giao để tổ chức các đợt kêu gọi ủng hộ, trợ giúp nhân dân các nước bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa.

Các Lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam vận động quyên góp, ủng hộ nhân dân các nước khắc phục hậu quả thảm họa động đất, sóng thần, bão lũ đã được nhiều bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, các tỉnh, thành phố, cơ quan, doanh nghiệp, trường học, đơn vị lực lượng vũ trang tích cực hưởng ứng với nhiều hình thức, phương thức vận động ủng hộ, thể hiện tình cảm sâu sắc, sự đồng cảm, sẻ chia, tinh thần trợ giúp và tương thân, tương ái của các cơ quan, tổ chức, của nhân dân Việt Nam đối với nhân dân các nước bị ảnh hưởng bởi thiên tai. Đối với Lời kêu gọi ủng hộ động đất tại Thổ Nhĩ Kỳ và Xy-ri, Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã tiếp nhận gần 39 tỷ đồng từ các tổ chức, cơ quan, đơn vị, tập thể, cá nhân và nhân dân trong cả nước quyên góp, ủng hộ theo Lời kêu gọi của Trung ương Hội; bên cạnh đó, Trung ương Hội cũng đã tiếp nhận số ủng hộ bằng hàng hoá gồm 6.165 quần, áo, 300 chăn ấm. Cuộc vận động ủng hộ nhân dân Thổ Nhĩ Kỳ và Xy-ri khắc phục hậu quả thảm họa động đất đã thu được kết quả tốt đẹp, thể hiện tình cảm, tình hữu nghị và sự chia sẻ sâu sắc của nhân dân Việt Nam đối với nhân dân Thổ Nhĩ Kỳ và Xy-ri trong quá trình khắc phục hậu quả thiên tai.

Trong những năm qua, Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã phối hợp với Bộ Ngoại giao, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ triển khai các hoạt động đối ngoại nhân dân thông qua việc vận động nguồn lực và trợ giúp quốc tế để trợ giúp cho nhân dân bị ảnh hưởng thiên tai ở một số quốc gia⁹.

Đặc biệt là từ năm 2022, Trung ương Hội đã vận động Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư (Intraco) hỗ trợ 01 dự án về thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm khí thải carbon thông qua việc cung cấp bình lọc nước và bếp tiết kiệm năng lượng cho để trợ giúp cho người dân có hoàn cảnh khó khăn tại nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào.

Thông qua các hoạt động trợ giúp nhân đạo quốc tế, vai trò và vị thế của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trong Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế cũng như trong khối các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ quốc tế tại Việt Nam được đánh giá cao; Hội Chữ thập đỏ Việt Nam được mời tham dự nhiều hội nghị, hội thảo quốc tế của Liên Hợp quốc và của các tổ chức quốc tế tại Việt Nam cũng như của Phong trào.

3. Hoạt động dịch vụ tạo nguồn thu:

Hiện nay, Trung ương Hội đang được giao quản lý một số cơ sở vật chất có giá trị và tiềm năng khai thác dịch vụ lớn, gồm: trụ sở tại Hà Nội (số 82 Nguyễn Du, 68 Bà Triệu), trụ sở tại thành phố Hồ Chí Minh (số 201 và 466 Nguyễn Thị Minh Khai), Trung tâm Đào tạo cán bộ Chữ thập đỏ; Trung tâm Điều dưỡng và Sơ cấp

⁹ hỗ trợ 100.000 USD giúp đỡ người dân Hoa Kỳ bị ảnh hưởng bão lũ; hỗ trợ 30.000 USD giúp đỡ người dân Vanatu; và đang triển khai để hỗ trợ 200.000 USD giúp đỡ người dân Myanmar.

cứu chữ thập đỏ tại Sầm Sơn - Thanh Hóa; Trung tâm phòng ngừa, ứng phó thảm họa và Kho hàng cứu trợ khu vực miền Trung tại thành phố Đà Nẵng, tuy nhiên, do chưa có phương án đầu tư dài hạn, bền vững, nên hiệu quả khai thác thấp, chưa tương xứng với quy mô tài sản hiện có, nguồn thu về phục vụ cho các hoạt động của Hội chưa nhiều.

Một số tỉnh, thành Hội đã chủ động triển khai đề án được cấp chính quyền giao về tập huấn kỹ năng sơ cấp cứu cho đội ngũ tình nguyện viên làm việc tại các điểm, trạm sơ cấp cứu Chữ thập đỏ, đội ngũ giáo viên mầm non, tiểu học; cung cấp dịch vụ tập huấn kỹ năng sơ cấp cứu, phòng ngừa ứng phó thảm họa cho cán bộ, nhân viên, công nhân của cơ quan, doanh nghiệp. Mặc dù, số lượng các tỉnh, thành Hội tổ chức hoạt động này chưa nhiều, nhưng đã tạo tiền đề cho các tỉnh, thành Hội có cơ sở để phát triển và mở rộng các hoạt động dịch vụ tạo nguồn thu.

4. Hoạt động tôn vinh, khen thưởng và chăm sóc đối tác:

Công tác quản lý đối tác đã được Hội quan tâm. Các dữ liệu về đối tác và nhà tài trợ (tên, số điện thoại người quản lý/người liên hệ, nội dung và lĩnh vực quan tâm, các đợt kinh phí/chương trình phối hợp) đều được quản lý trên Excel, có phân tích và sắp xếp theo từng nhóm: cơ quan, doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước, doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế lớn, các cơ quan ngoại giao, quỹ từ thiện, tổ chức trong Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế, các cá nhân, nhà hảo tâm...

Trung ương Hội định kỳ tổ chức Chương trình "*Sức mạnh nhân đạo*" hằng năm, tổ chức hội nghị đối tác với chủ đề khác nhau và nhiều sự kiện truyền thông khác, tạo cơ hội tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân nhà tài trợ có đóng góp xuất sắc trong hoạt động nhân đạo. Tại các tỉnh, thành Hội, việc tri ân, tôn vinh các nhà tài trợ, đối tác được thực hiện thường xuyên, kịp thời, tập trung vào các thời điểm: sơ kết, tổng kết một chương trình, phong trào trong năm; tổng kết năm; phát động phong trào, chương trình mới; các dịp kỷ niệm thành lập Hội, ngày thành lập các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị...

Hoạt động chăm sóc đối tác trong nước và quốc tế đã được chú trọng, tuy nhiên kết quả chưa đạt như mong đợi, nhất là việc thông tin lại kết quả sử dụng nguồn tài trợ và hiệu quả sự trợ giúp của đối tác. Kết quả hỗ trợ của các đối tác, nhà tài trợ đã được đưa lên cổng thông tin điện tử của Hội, Tạp chí Nhân đạo, trang tin điện tử và fanpage của các tỉnh, thành Hội.

5. Công tác thông tin, kiểm tra, giám sát:

Công tác kiểm tra, giám sát việc vận động, quản lý, sử dụng nguồn lực bước đầu được quan tâm thực hiện ở nhiều địa phương. Ban Kiểm tra các cấp đã rà soát, bổ sung các nội dung kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác vận động và quản lý nguồn lực vào kế hoạch kiểm tra, giám sát của nhiệm kỳ và hàng năm.

Thông tin báo cáo kết quả vận động nguồn lực tuy được thể hiện khá đầy đủ trong báo cáo sơ kết, tổng kết công tác Hội và phong trào chữ thập đỏ 6 tháng, hằng năm, tuy nhiên chưa phản ánh bức tranh tổng thể về vận động nguồn lực của toàn Hội.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Qua 10 năm thực hiện Nghị quyết 03 và 5 năm thực hiện Kết luận 86 của Ban Chấp hành Trung ương Hội, nhận thức của các cấp Hội về tầm quan trọng của nguồn lực trong công tác Hội và phát triển nguồn lực có chuyển biến tích cực; công tác lãnh đạo, chỉ đạo được tăng cường, tính chủ động trong vận động nguồn lực ngày càng được khẳng định; tổ chức bộ máy, nhân sự vận động nguồn lực được củng cố, kiện toàn; hình thức, phương thức, kỹ năng vận động nguồn lực không ngừng được hoàn thiện; nguồn lực vận động được cho hoạt động nhân đạo tăng hằng năm năm sau cao hơn năm trước, góp phần tạo thêm kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động nhân đạo do Hội tổ chức. Nhiều mô hình/cách thức vận động nguồn lực mới, sáng tạo, hiệu quả của các cấp Hội được khẳng định, được nghiên cứu tổng kết và nhân rộng. Công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, sử dụng nguồn lực đảm bảo công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng địa bàn, đúng đối tượng, đạt hiệu quả thiết thực, qua đó góp phần tạo niềm tin và sự tham gia ngày càng bền chặt của các đối tác ủng hộ nguồn lực. Hoạt động tôn vinh, khen thưởng, chăm sóc đối tác được chú trọng thực hiện, đáp ứng quyền lợi, nâng cao vị thế của đối tác khi tham gia hoạt động nhân đạo của Hội.

Thông qua các hoạt động vận động nguồn lực, năng lực vận động nhân đạo của đội ngũ cán bộ Hội ở nhiều nơi được nâng lên; mối quan hệ hợp tác của nhiều cấp Hội với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm trong hoạt động nhân đạo được củng cố và phát triển; vai trò cầu nối, điều phối các hoạt động nhân đạo của Hội ở nhiều nơi được khẳng định.

Việc tri ân, tôn vinh các nhà tài trợ, các đối tác được thực hiện thường xuyên, kịp thời với các mốc thời gian: Sơ kết, tổng kết một hoạt động hay phong trào trong năm; Tổng kết năm; phát động phong trào; các dịp kỷ niệm ngày thành lập Hội. Hình thức tri ân, ghi nhận chủ yếu là biểu dương, tôn vinh tại hội nghị và trao tặng “Tâm lòng vàng Nhân đạo”, “Bằng khen” ghi nhận sự đóng góp, ủng hộ của các tập thể và cá nhân.

Những tồn tại, hạn chế:

- Nhiều tổ chức xã hội, nhóm, cá nhân tham gia vận động các quỹ nhân đạo, dẫn tới chồng chéo nhau. Cùng với đó, các doanh nghiệp gặp khó khăn dẫn đến sản xuất thu hẹp, ảnh hưởng đến hoạt động vận động nguồn lực của Hội.

- Công tác chỉ đạo vận động nguồn lực của Hội còn thiếu tính chiến lược, tập trung nhiều cho vận động theo chương trình cụ thể, theo kỳ cuộc.

- Nhận thức về vai trò của vận động nguồn lực tuy có chuyển biến tích cực nhưng việc đầu tư mọi mặt cho công tác vận động nguồn lực còn hạn chế, nhất là đầu tư nâng cao năng lực cán bộ, vận động chính sách, phát triển mô hình, quan hệ đối tác, truyền thông, quảng bá hình ảnh Hội...

- Đội ngũ cán bộ trực tiếp phụ trách công tác vận động nguồn lực mỏng, trong khi cán bộ thuộc các bộ phận khác của cấp Hội ít được tập huấn kỹ năng, phương thức vận động nguồn lực, do đó chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của hệ thống tổ chức và bộ máy của các cấp Hội.

- Nguồn lực vận động hàng năm cho hoạt động nhân đạo và của các cấp Hội tuy đã được cải thiện và chuyển biến rõ nét, nhưng vẫn còn chưa đáp ứng so với

tiềm năng và nhu cầu của đối tượng cần trợ giúp.

- Phương thức vận động nguồn lực ở nhiều địa phương còn chậm đổi mới, cấp Hội mới chú trọng vận động ủng hộ trực tiếp, theo từng thời điểm, từng chương trình cuộc vận động cụ thể, chưa chú ý thỏa đáng đến vận động chính sách cho Hội phát triển nguồn lực, còn tập trung vận động một số nhà hảo tâm, doanh nghiệp thường xuyên hỗ trợ, chưa chú trọng phát triển quan hệ đối tác trong hoạt động nhân đạo, chưa kết hợp hài hòa các hình thức vận động.

- Công tác tuyên truyền về Hội nói chung và tuyên truyền về các đợt vận động cụ thể nói riêng đã có nhiều khởi sắc, nhưng chưa tuyên truyền tốt về kết quả triển khai các nguồn lực được trợ giúp. Việc ứng dụng công nghệ số trong công tác vận động nguồn lực đạt hiệu quả chưa cao.

- Chưa ứng dụng tốt các nền tảng mạng xã hội trong xây dựng quỹ, vận động nguồn lực.

- Một số nội dung thuộc chỉ tiêu của Nghị quyết¹⁰ về số dư quỹ hoạt động ở mỗi cấp Hội và bố trí cán bộ vận động quỹ chuyên trách không đạt.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

- Một số tỉnh, thành Hội chưa đặt công tác vận động nguồn lực như là một trong các giải pháp nền tảng của công tác Hội và phong trào Chữ thập đỏ.

- Cán bộ lãnh đạo các cấp Hội chưa đầu tư thỏa đáng cho việc chỉ đạo công tác vận động nguồn lực, coi vận động nguồn lực là nhiệm vụ của một hoặc một nhóm cán bộ được phân công, chưa xác định vận động nguồn lực là một trong những trách nhiệm của tất cả cán bộ Hội.

- Quản lý nhà nước đối với hoạt động nhân đạo, từ thiện còn bất cập, còn có sự chồng chéo, trùng lặp trong vận động nguồn lực, làm cho nguồn lực phân tán, sử dụng manh mún, hiệu quả thấp. Còn thiếu cơ chế, chính sách thích hợp cho công tác xây dựng nguồn lực của Hội.

IV. MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

- Các cấp Hội cần xác định đúng vị trí, vai trò của công tác vận động nguồn lực, coi vận động nguồn lực là một trong các nhiệm vụ trọng tâm của Hội.

- Việc quán triệt, triển khai thực hiện công tác phát triển nguồn lực phải đồng bộ trong toàn hệ thống; các chỉ tiêu đề ra, các giải pháp thực hiện phải được xây dựng trên cơ sở tình hình thực tế của từng cấp Hội, từng loại hình tổ chức Hội.

- Vận động nguồn lực gắn bó hữu cơ, song hành với củng cố, nâng cao uy tín, vị thế của tổ chức Hội và vận động chính sách, xây dựng khung khổ chính sách, cơ chế thích hợp. Bên cạnh đó, để vận động nguồn lực có hiệu quả, Hội cần có hồ sơ "địa chỉ nhân đạo", tức là những đối tượng và địa chỉ người cần trợ giúp cụ thể

¹⁰ Chỉ tiêu: 1) Đến hết nhiệm kỳ, 100% các cấp Hội đều có Quỹ hoạt động chữ thập đỏ trong đó: cấp tỉnh có số dư tồn quỹ ít nhất 500 triệu đồng, cấp huyện có số dư tồn quỹ ít nhất 50 triệu đồng, cấp xã có số dư tồn quỹ ít nhất 5 triệu đồng và đảm bảo duy trì các hoạt động tối thiểu của bộ máy; 2) Đến hết nhiệm kỳ, 100% các tỉnh, thành Hội có cán bộ phát triển nguồn lực chuyên trách, hàng năm được tập huấn, cung cấp các kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ phát triển nguồn lực.

(người thật, việc thật) để vận động sự ủng hộ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Hội làm cầu nối giới thiệu những địa chỉ nhân đạo cho các nhà hảo tâm đến trao hỗ trợ, giúp đỡ.

- Công tác phát triển nguồn lực cho hoạt động nhân đạo phải luôn gắn kết chặt chẽ với công tác tuyên truyền các phong trào, các hoạt động của các cấp Hội và các kết quả trợ giúp đối tượng kịp thời; là nhiệm vụ của tất cả cán bộ, hội viên, tình nguyện viên chữ thập đỏ và được thực hiện thường xuyên, mọi lúc, mọi nơi.

- Cần phát triển tốt mối quan hệ đối tác với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm trong các hoạt động nhân đạo, tạo giá trị cho đối tác, thực hiện tốt công tác thông tin một cách minh bạch; coi trọng "chăm sóc nhà tài trợ", từng bước phát triển các hoạt động dịch vụ tạo nguồn thu là biện pháp quan trọng, có tính đột phá cho xây dựng nguồn lực bền vững.

- Cần xây dựng Hồ sơ vận động nguồn lực hàng năm, đảm bảo quyền lợi cho nhà tài trợ; nâng cao uy tín vị thế của Hội thông qua việc công khai minh bạch các khoản thu chi, sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng để vận động.

- Cán bộ được giao phụ trách công tác vận động nguồn lực của các cấp Hội cần được đào tạo về kiến thức chuyên môn và kỹ năng vận động, thuyết phục; cần hiểu mình, hiểu người, linh hoạt trong nội dung và hình thức vận động nguồn lực.

- Cần xây dựng kế hoạch dài hạn về vận động nguồn lực, đồng thời linh hoạt điều chỉnh hình thức vận động cho phù hợp; tăng cường hợp tác, cung cấp thông tin, đáp ứng đúng nhu cầu thông tin và thị hiếu đa dạng của tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm.

V. ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG NGUỒN LỰC ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu: Chủ động đảm bảo nguồn lực¹¹ cho các hoạt động nhân đạo do Hội tổ chức. Thông qua vận động nguồn lực để nâng cao năng lực của cán bộ Hội, củng cố và nâng cao uy tín, chất lượng, tính chuyên nghiệp của tổ chức Hội.

2. Chỉ tiêu:

- Xây dựng, vận hành, quản lý và phát triển Quỹ hoạt động Chữ thập đỏ: đến năm 2030, tối thiểu 80% Hội cấp tỉnh, thành phố thành lập Quỹ hoạt động Chữ thập đỏ theo quy định.

- 100% cấp Hội đảm bảo dự trữ tiền, hàng cứu trợ theo quy định của Trung ương Hội; số dư thường xuyên quỹ ở cấp cơ sở tối thiểu đạt 5 triệu đồng; cấp quận, huyện tối thiểu đạt 50 triệu đồng; cấp tỉnh, thành phố tối thiểu đạt 200 triệu đồng.

- Triển khai các phương thức vận động nguồn lực, xây dựng quỹ truyền thống; ứng dụng công nghệ số trong vận động nguồn lực; tổ chức mỗi năm các chương trình, sự kiện gây quỹ: 05 chương trình đối với Trung ương Hội và 03 chương trình đối với cấp tỉnh, thành Hội; ký kết các chương trình phối hợp, thoả thuận hợp tác/tài trợ trong hoạt động nhân đạo: 08 - 10 thoả thuận đối với Trung

¹¹ Nguồn lực được đề cập trong báo cáo này bao gồm: tiền, hàng, vật phẩm, trang thiết bị cùng các yếu tố hỗ trợ gián tiếp, như: mối quan hệ, uy tín, ảnh hưởng của tổ chức Hội, tinh thần, ý tưởng, cơ chế, chính sách...

ương Hội và 03 – 05 thoả thuận đối với cấp tỉnh, thành Hội.

- 50% tỉnh, thành Hội tổ chức và phát triển các hoạt động dịch vụ tạo nguồn thu phù hợp, ưu tiên dịch vụ huấn luyện kỹ năng sơ cấp cứu, phòng ngừa ứng phó thảm họa, chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật dựa vào cộng đồng,...

- 100% cán bộ các cơ quan chuyên trách của Hội được tập huấn nghiệp vụ về vận động nguồn lực theo mức độ và hình thức thích hợp; mở rộng tập huấn đến ủy viên Ban Chấp hành mỗi cấp Hội về vận động nguồn lực cho hoạt động của Hội.

- Hàng năm tổ chức kiểm tra, giám sát về vận động nguồn lực, quản lý và sử dụng các nguồn thu ở các cấp.

3. Một số giải pháp cơ bản:

3.1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp Hội, nhất là người đứng đầu trong công tác vận động nguồn lực

Lãnh đạo các cấp Hội thường xuyên nhận thức đầy đủ, toàn diện và sâu sắc về vai trò, tầm quan trọng của nguồn lực; nắm chắc cơ hội, thách thức có ảnh hưởng trực tiếp đến vận động nguồn lực; có chủ trương, biện pháp cụ thể. Cụ thể:

a) Một số yếu tố chủ quan/nội tại cần quan tâm:

- Hình ảnh, uy tín của tổ chức Hội (tính thiết thực, hiệu quả của hoạt động Hội, công tác quản lý, sử dụng nguồn lực, tình hình đoàn kết, đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến Hội...).

- Hình ảnh, năng lực, uy tín của cán bộ Hội (mức độ tâm huyết, tận tụy, mức độ ảnh hưởng, uy tín của cán bộ Hội tại địa bàn...).

- Môi quan hệ của Hội với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm.

b) Một số yếu tố khách quan cần quan tâm:

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo, sự vào cuộc, sự ủng hộ của cấp uỷ Đảng.

- Môi trường chính sách (sự vận động của các cơ chế, chính sách hiện hành, các cơ chế, chính sách mới...).

- Vấn đề/xu hướng nhân đạo, từ thiện đang thu hút sự quan tâm của người dân, xã hội, cơ quan, tổ chức...

3.2. Thành lập, duy trì, quản lý và phát triển Quỹ hoạt động Chữ thập đỏ

- Nghiên cứu, tham mưu thành lập, duy trì, quản lý và phát triển Quỹ hoạt động Chữ thập đỏ theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

3.3. Chủ động triển khai các nội dung, hình thức, phương thức vận động nguồn lực

- Xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu vận động nguồn lực, cập nhật thường xuyên các hồ sơ "địa chỉ nhân đạo", chương trình, kế hoạch cụ thể theo từng từng thời điểm làm cơ sở để vận động nguồn lực.

- Tổ chức hội nghị đối tác cùng với các sự kiện, chương trình truyền thông xây dựng quỹ, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân nhà tài trợ.

- Chủ động tổ chức các đợt vận động, ủng hộ khi có thiên tai, thảm họa, sự cố nghiêm trọng; kịp thời thông tin, chia sẻ các kết quả, hình ảnh hoạt động của Hội trong công tác phòng ngừa, ứng phó, cứu trợ khẩn cấp, trợ giúp nhân đạo.

- Ứng dụng công nghệ số trong vận động nguồn lực; hướng dẫn đề áp dụng công nghệ số, phát huy tốt vai trò truyền thông nhanh, rộng rãi của mạng xã hội, các cơ quan thông tin đại chúng trong vận động nguồn lực.

3.4. Triển khai các hoạt động dịch vụ tạo nguồn thu, bổ sung thêm kinh phí cho hoạt động của cơ quan chuyên trách Hội

- Nghiên cứu, tổng kết các mô hình dịch vụ tạo nguồn thu.

- Phát triển các hoạt động dịch vụ tạo nguồn thu ổn định là biện pháp quan trọng, có tính chiến lược để xây dựng nguồn lực bền vững.

- Xây dựng và phát triển các mô hình hoạt động mang tính đặc thù của Hội chiếm ưu thế, có tính cạnh tranh cao so với các cá nhân, tổ chức khác, qua đó tăng cường hiệu quả vận động nguồn lực.

- Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ có thu hiệu quả, mang tính đặc thù địa phương, như dịch vụ huấn luyện kỹ năng sơ cấp cứu, tập huấn về phòng ngừa ứng phó thảm họa cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân.

- Tổ chức tham quan, trao đổi học tập mô hình sản xuất, dịch vụ tạo nguồn thu đang thực hiện thành công.

3.5. Công tác đào tạo, tập huấn cán bộ vận động nguồn lực

- Bố trí bộ máy, cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách và kinh phí phù hợp cho công tác vận động nguồn lực.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, xây dựng tài liệu, chương trình tập huấn nghiệp vụ vận động nguồn lực. Xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống mẫu biểu thống nhất để lưu trữ các thông tin phục vụ cho truyền thông và vận động tài trợ

3.6. Công tác thông tin, kiểm tra, giám sát

- Xây dựng, chuẩn hoá quy trình kiểm tra, giám sát công tác vận động, quản lý và sử dụng nguồn lực. Kiểm tra, giám sát việc vận động, quản lý, sử dụng nguồn lực được tiến hành định kỳ, thường xuyên và đột xuất theo kế hoạch kiểm tra, giám sát của nhiệm kỳ và hàng năm.

- Nâng cao năng lực cán bộ phụ trách công tác kiểm tra, giám sát, cán bộ kế toán, thủ quỹ của các cấp Hội.

- Thực hiện công khai minh bạch, giải trình, thông tin báo cáo định kỳ về công tác vận động, quản lý, sử dụng nguồn lực.

*

*

*

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-TUHCTĐ, ngày 06/01/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Hội (Khóa IX) về "Nâng cao hiệu quả hoạt động phát triển nguồn lực của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trong tình hình mới" và một số định hướng vận động nguồn lực đến cuối nhiệm kỳ Đại hội XI.

Nơi nhận:

- UVBCH TW Hội (để c/đ);
- Các ban, đơn vị, trung tâm trực thuộc TW Hội (để t/h);
- Các tỉnh, thành Hội (để t/h);
- Lưu: VT, ĐNPT.



**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Bùi Thị Hoà

TỔNG HỢP CÁC TỈNH, THÀNH ĐÃ THÀNH LẬP QUỸ

TT	Tỉnh, thành Hội	Tên gọi của Quỹ	Quyết định thành lập	Ghi chú
1	Thanh Hoá	Quỹ cứu trợ nhân đạo chữ thập đỏ tỉnh Thanh Hoá	Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 4/9/2020	Thực hiện NĐ 93/2019/NĐ-CP
2	Ninh Thuận	Quỹ nhân đạo - cứu trợ khẩn cấp Chữ thập đỏ tỉnh Ninh Thuận	Quyết định số 122/QĐ-UBND, ngày 23/01/2019	Thực hiện NĐ 93/2019/NĐ-CP
3	Đắk Lắk	Quỹ Từ thiện Chữ thập đỏ Đắk Lắk	Quyết định số 1359/QĐ-UBND, ngày 06/6/2019	Thực hiện NĐ 93/2019/NĐ-CP
4	Quảng Ninh	Quỹ hoạt động Chữ thập đỏ tỉnh Quảng Ninh	Quyết định số 3290/QĐ-UBND ngày 30/9/2021	Thực hiện NĐ 93/2019/NĐ-CP
5	Thành phố Hồ Chí Minh	Quỹ hoạt động Chữ thập đỏ thành phố Hồ Chí Minh	Quyết định số 5367/QĐ-UBND, ngày 28/9/2013	Đã điều chỉnh bổ sung, kiện toàn nhân sự HĐQT theo Nghị định 93/2019/NĐ-CP
6	Thái Bình	Quỹ cứu trợ nhân đạo	Quyết định số 1952/QĐ-UBND, ngày 12/8/2021	Thực hiện NĐ 93/2019/NĐ-CP
7	Đà Nẵng	Quỹ Nhân đạo	Quyết định số 1741/QĐ-UBND, ngày 30/7/2012	Đã điều chỉnh bổ sung, kiện toàn nhân sự HĐQT theo Nghị định 93/2019/NĐ-CP
8	Khánh Hoà	Quỹ Trợ giúp nhân đạo Khánh Hoà	Quyết định số 1630/QĐ-UBND, ngày 28/5/2019	Thực hiện NĐ 93/2019/NĐ-CP
9	Bình Dương	Quỹ hoạt động Chữ thập đỏ tỉnh Bình Dương	Quyết định số 118/QĐ-UBND, ngày 16/01/2019	Đã điều chỉnh bổ sung, kiện toàn nhân sự HĐQT theo Nghị định 93/2019/NĐ-CP

10	Đắk Nông	Quỹ hoạt động Chữ thập đỏ tỉnh Đắk Nông	Quyết định số 1238/QĐ-UBND, ngày 13/8/2021	Thực hiện NĐ 93/2019/NĐ-CP
11	Sơn La	Quỹ nhân đạo và bảo trợ nạn nhân chất độc da cam tỉnh Sơn La	Quyết định số 1835/QĐ-UBND, ngày 29/7/2021	Thực hiện NĐ 93/2019/NĐ-CP
12	Đồng Tháp	Quỹ trợ giúp nhân đạo tỉnh Đồng Tháp	Quyết định số 170/QĐ-UBND-TL	Đã điều chỉnh bổ sung, kiện toàn nhân sự HĐQT theo Nghị định 93/2019/NĐ-CP
13	Lâm Đồng	Quỹ hoạt động nhân đạo Chữ thập đỏ tỉnh Lâm Đồng	Quyết định số q882/QĐ-UBND, ngày 2/10/2023	Thực hiện NĐ 93/2019/NĐ-CP
14	Hà Nam	Quỹ hoạt động Chữ thập đỏ tỉnh Hà Nam	Quyết định số 1238/QĐ-UBND, ngày 26/10/2023	Thực hiện NĐ 93/2019/NĐ-CP
15	Kiên Giang	Quỹ hoạt động Chữ thập đỏ tỉnh Kiên Giang	Quyết định số 46/QĐ-UBND, ngày 11/01/2000	Thực hiện NĐ 93/2019/NĐ-CP
16	Hải Dương	Quỹ hoạt động Chữ thập đỏ tỉnh Hải Dương	Quyết định số 2091/QĐ-UBND ngày 30/9/2023	Thực hiện NĐ 93/2019/NĐ-CP
17	Thái Nguyên	Quỹ Nhân đạo	Quyết định số 400/QĐ-UBND, ngày 11/12/2019	Thực hiện theo NĐ 30/2012/NĐ-CP
18	Nghệ An	Quỹ Nhân đạo Hội Chữ thập đỏ tỉnh Nghệ An	Quyết định số 865/QĐ-UBND, ngày 15/3/2013	Thực hiện theo NĐ 30/2012/NĐ-CP; đang quy trình xin phép sửa đổi điều lệ theo NĐ 93/2019/NĐ-CP
19	Bình Thuận	Quỹ Nhân đạo tỉnh Bình Thuận	Quyết định số 337/QĐ-UBND ngày 23/02/2023	Thực hiện NĐ 93/2019/NĐ-CP
20	Hải Phòng	Quỹ hoạt động Chữ thập đỏ thành phố Hải Phòng	Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 04/01/2024	Thực hiện NĐ 93/2019/NĐ-CP